

Bản án số: 61/2022/HS - ST
Ngày 27/9//2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Huy – Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng – Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Triệu Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 08/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1986 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà Trần Thị C có vợ là Lê Huyền T và 01 con sinh năm 2019; tiền sự: không; tiền án (01): Bản án số 20/2021/HSST ngày 03/6/2021 Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xử phạt 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc” chấp hành xong ngày 14/3/2022; nhân thân: Bản án số 60/2008/HSST ngày 16/8/2008 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội bị xử phạt 36 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm” và Bản án số 34/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái bị xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Không tố giác tội phạm” (đều đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt ngày 06/7/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957; có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

- Bà Trần Thị C, sinh năm 1961; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Huyền T1, sinh năm 1993; có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

- Anh Tạ Minh T2, sinh năm 1973; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/6/2022 ông Nguyễn Văn B đi rút số tiền 300.000.000 đồng ở ngân hàng về để thanh toán tiền công xây nhà mới tại Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, sau khi rút được tiền, ông B trả cho anh Tạ Minh T2 – chủ thầu xây dựng ngôi nhà số tiền 100.000.000 đồng và đưa cho bà Trần Thị C vợ ông B số tiền 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 180.000.000 đồng ông B để vào một chiếc cặp giả da màu đen đặt dưới kệ tivi trong phòng ngủ nhà đang ở của ông B bà C tại thôn T, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Q là con đẻ của ông B bà C đi về căn nhà đang xây của ông B và bà C thì được bà C kể lại việc ông B đi rút tiền ở ngân hàng về đã thanh toán tiền công xây dựng cho anh T2 và đưa cho bà số tiền như đã nêu ở trên. Số tiền còn lại hiện ông B đang cầm, sau đó Q đi về phòng trọ của Q.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Q mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh không nhớ biển kiểm soát của một người bạn tên là H, Q điều khiển xe mô tô đến nhà ông B, bà C đang ở tại thôn T, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái để tìm gặp ông B. Đến nơi không thấy ông B bà C ở nhà, bản thân không có tiền tiêu xài nên Q nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tiền của ông B bà C. Thực hiện ý định, Q đi ra phía sau nhà, thấy cửa sau nhà không khóa, Q đi vào nhà rồi vào phòng ngủ của ông B, bà C lục tìm và phát hiện dưới kệ tivi trong phòng ngủ có để một chiếc cặp giả da màu đen, Q mở cặp ra thấy bên trong có 01 túi nilon màu đỏ đựng nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, Q lấy toàn bộ số tiền rồi rời khỏi hiện trường đi về phòng trọ của Q tại thôn L, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Tại phòng trọ Q mang toàn bộ số tiền vừa trộm cắp được tại nhà ông B, bà C ra kiểm đếm được tổng số tiền là 180.000.000 đồng.

Sau đó, Q chi tiêu cá nhân hết 40.000.000 đồng, thông qua mạng xã hội Facebook Q đã đến gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể ở thành phố B, tỉnh Bắc Ninh trả nợ giúp 07 nữ nhân viên phục vụ phòng hát, hết số tiền 110.000.000 đồng để đưa 07 nữ nhân viên về thành phố Y, tỉnh Yên Bái làm việc cho Q.

Ngày 06/7/2022 ông B phát hiện bị mất tài sản nên trình báo cơ quan Công an, cùng ngày Nguyễn Văn Q bị triệu tập đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Q đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mà bản thân đã thực hiện như đã nêu ở trên và tự nguyện giao nộp số tiền còn lại là 30.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chiếc cặp giả da màu đen đã qua sử dụng, kích thước 38cm x 30cm trên cặp gắn logo có chữ PREGIO 1968 do ông Nguyễn Văn B giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số: 393/KL -KTHS ngày 19/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền gửi đi giám định 30.000.000 đồng là tiền do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 56/CT-VKS-TP ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng

và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 30/6/2022 tại thôn T, xã G, thành phố Y, Nguyễn Văn Q đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị C số tiền 180.000.000đồng (một trăm tám mươi triệu đồng). Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Văn Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, thiếu sự tu dưỡng rèn luyện bản thân vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Năm 2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, năm 2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Không tố giác tội phạm” đều đã được xóa án tích. Ngày 03/6/2021 bị Toa qf án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, thì mới có thể giáo dục, cải tạo, bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, ngày 30/6/2022 bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Đối với chiếc cặp giả da màu đen và số tiền 30.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn B, Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã trả lại cho ông B là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) do bị cáo chiếm đoạt, số tiền còn lại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người tên là H cho Q mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda Wave Alpha màu xanh (không nhớ biển kiểm soát) để Q đến nhà ông B bà C vào ngày 30/6/2022 và người đàn ông khoảng 40 tuổi ở thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ tên tài khoản Facebook) đã nhận số tiền 110.000.000 đồng Q trả nợ hộ 07 nữ nhân viên phục vụ phòng hát. Sau khi Q bị bắt H và 07 nhân viên nữ không còn ở phòng trọ của Q thuê, không biết đi đâu làm gì nên không có căn cứ để xem xét trong vụ án.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 7 năm 2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái.
- Nhà tạm giữ Công an TP Yên Bái.
- HSNV Công an TP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền